

THÔNG BÁO
Về tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo Quận 6
năm học 2018-2019

I- VỊ TRÍ VIỆC LÀM VÀ NHU CẦU TUYỂN DỤNG:

Năm học 2018 – 2019 ngành Giáo dục và Đào tạo quận 6 dự kiến tuyển dụng: 174 giáo viên; 45 nhân viên (cụ thể đính kèm phụ lục)

II- ĐIỀU KIỆN TUYỂN DỤNG, NGUYÊN TẮC TUYỂN DỤNG, HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG, THÀNH PHẦN HỒ SƠ:

1. Điều kiện dự tuyển:

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- a) Có quốc tịch Việt Nam;
- b) Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định của luật lao động;
- c) Có đơn đăng ký dự tuyển;
- d) Có lý lịch rõ ràng;
- e) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- f) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ theo vị trí việc làm đăng ký dự tuyển.

1.2. Người dự tuyển chức danh giáo viên phải đạt trình độ chuẩn theo qui định hiện hành tương ứng với chức danh nghề nghiệp giáo viên đăng ký dự tuyển, cụ thể:

1.2.1. Đối với giáo viên mầm non:

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo bồi dưỡng theo quy định Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non:

- a) Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên;
- b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành

khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

1.2.2. Đối với giáo viên tiểu học:

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo bồi dưỡng theo quy định Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập:

a) Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học hoặc trung cấp sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

1.2.3. Đối với giáo viên trung học cơ sở:

Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo bồi dưỡng theo quy định Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập:

a) Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm trở lên hoặc cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở;

b) Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

c) Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

1.3. Người dự tuyển các chức danh nhân viên phải đạt trình độ chuẩn theo qui định hiện hành tương ứng với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển, cụ thể:

1.3.1. Thư viện viên:

- Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

1.3.2. Nhân viên văn thư:

- Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 1 (hoặc tương đương) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

1.3.3. Thiết bị:

- Tốt nghiệp trung cấp chuyên nghiệp trở lên chuyên ngành về: thư viện-thiết bị trường học, quản lý thiết bị trường học; nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ thiết bị.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 1 (hoặc tương đương) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

1.3.4. Thủ quỹ:

- Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành về: tài chính hoặc kiểm toán hoặc kế toán;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 1 (hoặc tương đương) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

1.3.5. Công nghệ thông tin:

- Tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành về: công nghệ thông tin;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 1 (hoặc tương đương) trở lên theo khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

1.4. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

❖ Lưu ý:

- Đối với yêu cầu về trình độ Ngoại ngữ:

Căn cứ công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về phúc đáp CV số 4453/BNV-CCVC. Trình độ A tương đương A1 (bậc 1 Khung 6 bậc); B tương đương A2 (bậc 2 Khung 6 bậc); C tương đương B1 (bậc 3 Khung 6 bậc);

- Đối với yêu cầu về trình độ tin học:

+ Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014; Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21 tháng 6 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

+ Quy định về chuyển tiếp:

Đối với các khóa đào tạo, cấp chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C (theo Quyết định số 21/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 03 tháng 7 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình Tin học ứng dụng A, B, C) đang triển khai trước ngày Thông tư liên tịch số 17/2016 có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2016 vẫn được tiếp tục thực hiện, cấp chứng chỉ cho đến khi kết thúc.

Các chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản.

1.5. Đối với xét tuyển đặc cách:

- Thực hiện công văn số 1492/SNV-CCVC ngày 05 tháng 9 năm 2014 của Sở Nội vụ về việc tăng cường quản lý công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức đề nghị các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập không thực hiện xét tuyển đặc cách đối với các trường hợp đã ký kết hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan, đơn vị hơn 01 năm.

- Để đảm bảo nguyên tắc khách quan, công bằng trong công tác tuyển dụng và tuyển chọn được những người thực sự có năng lực, chỉ áp dụng xét tuyển đặc cách đối với những vị trí việc làm mang tính đặc thù hoặc đòi hỏi trình độ kỹ thuật cao.

2. Nguyên tắc tuyển dụng:

- Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm gắn với chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc đã được duyệt;

- Việc tổ chức tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh;

- Những người được tuyển chọn phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ gắn với chức danh nghề nghiệp, hạng chức danh nghề nghiệp cần tuyển;

- Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật. Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

- Người đăng ký dự tuyển chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm, nếu đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đợt xét tuyển sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển. Hồ sơ và lệ phí đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

3. Hình thức tuyển dụng:

- Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

- Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn hoặc thực hành về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

4. Thành phần hồ sơ:

Ứng viên chuẩn bị 03 bộ hồ sơ (trong đó gồm 02 bộ hồ sơ nộp tại Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 6 và 01 bộ hồ sơ nộp tại đơn vị được phân công công tác sau khi có kết quả trúng tuyển). Tất cả các loại hồ sơ sao y được cơ quan có thẩm quyền chứng thực trên khổ giấy loại A4 để tránh thất lạc và sắp xếp theo thứ tự qui định như trên. Hồ sơ của người dự tuyển gồm có:

1. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức (theo mẫu);
2. Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật (theo mẫu) có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;
3. Bản sao các văn bằng chuyên môn, kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm (ứng viên không tốt nghiệp ngành sư phạm), chứng chỉ Tin học, chứng chỉ ngoại ngữ theo quy định hiện hành được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và đã được Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận tính pháp lý của văn bằng;
4. Giấy chứng nhận sức khỏe có kết luận đủ sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe;
5. Bản sao chứng minh nhân dân;
6. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền chứng thực.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển đang hợp đồng làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân cấp xã phải được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương nơi đang làm việc nhận xét, đánh giá hoàn thành nhiệm vụ và có văn bản đồng ý được tham gia dự tuyển.

Người đăng ký dự tuyển phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của những giấy tờ trong hồ sơ dự tuyển. Các trường hợp khai man, giả mạo hồ sơ sẽ bị hủy kết quả tuyển dụng và xử lý theo quy định của pháp luật. Thí sinh không được bổ sung các giấy tờ xác nhận chế độ ưu tiên sau khi đã công bố kết quả tuyển dụng.

Thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào 01 vị trí việc làm tại đơn vị sự nghiệp công lập có nhu cầu tuyển dụng, nếu thí sinh nào đăng ký dự tuyển từ 02 vị trí việc làm trở lên trong cùng một đơn vị sự nghiệp công lập sẽ bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy kết quả xét tuyển. Hồ sơ đăng ký dự tuyển không hoàn trả lại.

Lưu ý: Đối với ứng viên là viên chức có quá trình công tác đúng với ngạch đăng ký dự tuyển, có tham gia đóng BHXH liên tục trong các đơn vị trường công lập, dân lập, tư thục yêu cầu bổ sung:

1. Bản sao Quyết định nghỉ việc hoặc chấm dứt hợp đồng làm việc;
2. Bản sao sổ Bảo hiểm xã hội, tờ rời in rõ quá trình đóng BHXH có xác nhận của Bảo hiểm xã hội;
3. Bản sao quyết định lương hiện hưởng khi nghỉ việc.
4. Bản sao các bằng khen, giấy khen, danh hiệu được khen tặng (nếu có)

III- QUY TRÌNH, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM:

1. Thời gian đăng báo Tuổi trẻ, đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân quận 6 tại website <http://www.quan6.hochiminh.gov.vn>, trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 6 tại website: <http://pgdquan6.hcm.edu.vn> và niêm yết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 6 (số 10-12, đường Bình Tây, phường 1, quận 6) bắt đầu từ **ngày 16/8/2018**.

2. Người dự tuyển nhận **Mã số đăng ký** dự tuyển và đóng lệ phí dự tuyển 400.000/người tại Phòng Giáo dục và Đào tạo quận 6 (số 10-12, đường Bình Tây, phường 1, quận 6) trong giờ hành chính bắt đầu từ **ngày 16/8/2018 đến hết ngày 12/9/2018**.

Khi đến đăng ký, người dự tuyển nhớ mang theo giấy chứng minh nhân dân, 02 bộ hồ sơ theo quy định và chỉ được đăng ký một lần với số chứng minh nhân dân đó.

3. Người dự tuyển sử dụng **Mã số đăng ký** và số chứng minh nhân dân để điền đầy đủ và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những thông tin đăng ký dự tuyển đến hết **ngày 12/9/2018** tại địa chỉ website của phòng Giáo dục và Đào tạo quận 6 <http://pgdquan6.hcm.edu.vn>, chọn mục **Tuyển dụng**, chọn **Đăng ký thông tin**.

4. Thông báo danh sách người dự tuyển đủ điều kiện dự tuyển: **Dự kiến ngày 17/9/2018**.

5. Thời gian tổ chức phỏng vấn: **Dự kiến ngày 29/9/2018 đến ngày 30/9/2018**.

6. Địa điểm tổ chức phỏng vấn: Trường Tiểu học Châu Văn Liêm, 157 Phan Văn Khỏe, Phường 5, quận 6.

7. Thời gian công bố kết quả: **Dự kiến ngày 05/10/2018**.

8. Thời gian nhận nhiệm sở: **Dự kiến ngày 08/10/2018**.

*** Lưu ý:**

- Yêu cầu ứng viên đăng ký dự tuyển phải thường xuyên theo dõi để biết thông tin về tuyển dụng tại địa chỉ trang web của của phòng Giáo dục và Đào tạo quận 6 <http://pgdquan6.hcm.edu.vn>.

- Ứng viên đã trúng tuyển phải đi trình diện nhận nhiệm sở nếu không trình diện sẽ không được dự tuyển ở các đợt tuyển dụng sau.

- Ứng viên trúng tuyển, nhận nhiệm sở được xem xét xếp lương tương ứng với hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định tại:

+ Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14 tháng 9 năm 2015 đối với giáo viên mầm non;

+ Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 đối với giáo viên tiểu học;

+ Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 9 năm 2015 đối với giáo viên trung học cơ sở;

+ Thông tư liên tịch số 02/2015/TTLT-BVHTTDL-BNV ngày 19 tháng 5 năm 2015 đối với nhân viên thư viện;

+ Thông tư số 14/2014/TT-BNV ngày 31 tháng 10 năm 2014 đối với nhân viên văn thư lưu trữ.

+ Thông tư số 11/2014/TT-BNV ngày 09 tháng 10 năm 2014 và Thông tư 05/2017/TT-BNV ngày 15 tháng 8 năm 2017 đối với nhân viên thủ quỹ, nhân viên thiết bị.

+ Thông tư 24/2014/TTLT-BKHCN-BNV ngày 01 tháng 10 năm 2014 đối với nhân viên công nghệ thông tin.

Các ứng viên chỉ **trúng tuyển chính thức** khi có Quyết định công nhận kết quả trúng tuyển của Ủy ban nhân dân quận 6./.

Nơi nhận:

- Ủy ban nhân dân quận 6;
- Các thành viên tham gia hội đồng phỏng vấn;
- Thông báo tại Phòng GD-ĐT;
- Lưu: VT, TC.

TRƯỞNG PHÒNG



Lưu Hồng Uyên

PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH NHU CẦU TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN BẠC MÀM NON

STT	Tên đơn vị trường học	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Nhu cầu tuyển dụng	
				Giáo viên mầm non	Nhu cầu tuyển dụng nhân viên Văn thư
1	Trường Mầm non Rạng Đông 1	31	29	1	1
2	Trường Mầm non Rạng Đông 2	23	22	1	
3	Trường Mầm non Rạng Đông 3	23	21	1	1
4	Trường Mầm non Rạng Đông 4	37	32	4	1
5	Trường Mầm non Rạng Đông 5	26	25		
6	Trường Mầm non Rạng Đông 5A	28	26	2	
7	Trường Mầm non Rạng Đông 6	23	20	2	1
8	Trường Mầm non Rạng Đông 7	23	21	1	
9	Trường Mầm non Rạng Đông 8	12	10	1	1
10	Trường Mầm non Rạng Đông 9	31	28	2	1
11	Trường Mầm non Rạng Đông 9A	13	12	1	
12	Trường Mầm non Rạng Đông 10	37	34	1	1
13	Trường Mầm non Rạng Đông 11	36	29	5	
14	Trường Mầm non Rạng Đông 11A	36	33	1	1
15	Trường Mầm non Rạng Đông 12	27	25	1	1
16	Trường Mầm non Rạng Đông Quận 6	47	44	2	1
TỔNG CỘNG				26	11



PHỤ LỤC 2

DANH SÁCH NHU CẦU TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN BẬC TIỂU HỌC

STT	Đơn vị	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Nhu cầu tuyển dụng giáo viên								Nhu cầu tuyển dụng nhân viên			
				Đầy đủ môn	Âm Nhạc	Tiếng Anh	Tin học	Phổ cập	Thể dục	Mỹ thuật	Tổng phụ trách	Thư viện	Văn thư	Công nghệ thông tin	Thu quỹ
1	Trường TH Châu Văn Liêm	55	49				1				1			1	
2	Trường TH Lam Sơn	63	58			2					1				
3	Trường TH Nguyễn Thiện Thuật	29	24	1		1	1		1			1			
4	Trường TH Nguyễn Văn Luông	46	43	1						1	1		1		
5	Trường TH Phù Đổng	64	52	1	1	1	2	1	1			1	1		
6	Trường TH Đặng Nguyên Cẩn	34	27			1	2	1	1	1					1
7	Trường TH Phạm Văn Chí	50	41	2	1				1	1	1				
8	Trường TH Trương Công Định	35	26	3	1	1	1				1	1	1		
9	Trường TH Bình Tiên	37	33	1	1				1		1	1			
10	Trường TH Him Lam	39	34			1	1				1	1	1		
11	Trường TH Lê Văn Tám	52	41	3	1			1	1	1	1				1
12	Trường TH Chi Lăng	46	40	3											
13	Trường TH Nguyễn Huệ	57	51	4						1					
14	Trường TH Võ Văn Tần	53	49	1						1	1		1		
15	Trường TH Hùng Vương	42	36	2		1	1	1			1	1			1
16	Trường TH Phú Lâm	87	78		1	1			1			1			
17	Trường TH Nhật Tảo	29	24	2		1						1			
18	Trường TH Phú Định	61	53	3	1						12	7	7	1	3
TỔNG CỘNG				27	7	10	8	4	6	5	12	7	7	1	3

PHỤ LỤC 3

DANH SÁCH NHU CẦU TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ

Nhu cầu tuyển dụng giáo viên													Nhu cầu tuyển dụng nhân viên											
STT	Đơn vị	Biên chế được giao	Biên chế hiện có														Thư viện	Văn thư	Công nghệ thông tin	Thiết bị				
				Mỹ thuật	Âm Nhạc	Văn	Sử	Địa	KT Nữ công	KT Công nghiệp	KT Nông nghiệp	GDCD	Lý	Anh	Toán	Tin học					Thể dục	Sinh	TPT	
1	THCS Bình Tây	97	84					1	1						1	2	1		1	1				1
2	THCS Hậu Giang	68	64	1	1												1	1	1	1	1			1
3	THCS Lam Sơn	97	78			1		1		1				1	2	2	1	1	1	1	1	1	1	1
4	THCS Nguyễn Đức Cảnh	60	50					1								3	1			1				1
5	THCS Nguyễn Văn Luông	94	85			2									1			1		1			1	
6	THCS Phú Định	83	69	2	1	1	1	2		1			1			1		2		1		1		1
7	THCS Hoàng Lê Kha	66	53			1		1		1									1					
8	THCS Văn Thân	49	45			1													1	1	1			
9	THCS Đoàn Kết	68	63			1		1													1			
10	THCS Phạm Đình Hổ	90	80		1	1	1																	
TỔNG CỘNG				3	3	8	2	7	1	2	2	2	2	4	9	4	3	1	8	4	5	4	2	4



PHỤ LỤC 4

DANH SÁCH NHU CẦU TUYỂN DỤNG GIÁO VIÊN - NHÂN VIÊN CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC

STT	Đơn vị	Biên chế được giao	Biên chế hiện có	Nhu cầu tuyển dụng giáo viên			Nhu cầu tuyển dụng nhân viên
				GĐ chuyên biệt bậc mầm non	GĐ chuyên biệt bậc Tiểu học	Tin học	
1	Bồi dưỡng giáo dục	10	9			1	
2	Hỷ Vọng	22	16	2	3		1
TỔNG CỘNG				2	3	1	1